

Bản án số: 20/2024/HSST

Ngày: 23-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai.
2. Bà Châu Thị Lệ-Nguyên cán bộ giáo dục.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân Quận G9, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận G9, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Q5, Phường 5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 313/2023/HSST ngày 23/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 368/2023/QĐXXST-HS ngày 28/12/2023, đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Xuân Đ; sinh ngày 15/3/2005, tại Tp. Hồ Chí Minh; Thường trú: đường B4, Phường 11, quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân H và bà Trần Cát T; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 09/01/2023 của Toà án nhân thành phố B5 – B6, tỉnh B7 xử 04 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2022.

Đang chấp hành án tại Trại giam S-Bộ Công an theo Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 09/01/2023 của Toà án nhân thành phố B5 - B6, tỉnh B7 (có mặt).

2/Nguyễn Hồng Ch; sinh năm 2002, tại tỉnh B10; Thường trú: ấp B8, xã B8, huyện B9, tỉnh B10; Chỗ ở: đường C2, Phường C3, quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng H4 và bà Nguyễn Quách Ngọc T7; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt giam từ ngày 02/8/2022 (có mặt).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo Nguyễn Xuân Đ:

Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: đường B4, Phường 11, quận B3, Tp. Hồ Chí Minh.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Xuân Đ: Ông Huỳnh Tấn Đ2-Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: đường C4, Phường 9, Quận C3, Tp. Hồ Chí Minh.

-Bị hại:

1/Ông Cao Hoàng Nh, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường C5, Phường C3, quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh;

2/Em Huỳnh Thảo H3, sinh năm 2008 (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của em Huỳnh Thảo H3.

Ông Huỳnh Văn T6, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường C2, Phường C3, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Ông Nguyễn Văn G7, sinh năm 1952 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường C8, Phường 11, quận B3, Tp. Hồ Chí Minh.

2/Ông Phạm Đức L2, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường E2, Phường 26, quận B3, Tp. Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: đường B4, Phường 11, quận B3, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 08/02/2022, Võ Hoàng T2, sinh ngày: 06/4/2003 (là người bị cầm đầu bắt cóc) sử dụng xe máy Honda Vario màu xám đen, biển số: 59X3 - 371.68 chở Nguyễn Xuân Đ (sinh ngày 15/3/2005, tính đến ngày phạm tội: Đ được 16 năm 10 tháng 23 ngày tuổi) đi uống cà phê. Khi đi đến trước nhà số 249 đường Q5, Phường 6, quận G9, Đ ngồi sau xe nhìn thấy anh Lê Minh T điều khiển xe gắn máy biển số 66V1 – 278.98 chở em Huỳnh Thảo H3 sinh ngày 26/2/2008 (13 tuổi 11 tháng) ngồi phía sau đang sử dụng điện thoại di động Iphone 11 Promax nên Đ dùng tay giật điện thoại di động của chị H3, khi thấy Đ giật điện thoại của H3 thì T2 tăng ga chở Đ chạy tẩu thoát thì anh Thành truy hô đuổi theo. Khi đến gần ngã tư đường Q5 và Q6 thuộc Phường 5, quận G9 thì xe của T2 va chạm với xe khác làm T2, Đ ngã xuống đường thì anh Thành và quần chúng nhân dân bắt được T2 cùng tang vật và phương tiện gây án giao Công an Phường 6, quận G9, riêng Đ tẩu thoát.

Vật chứng vụ án:

-01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax (là tài sản bị cướp giật).
Tại Kết luận định giá số: 68/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận G9 thì điện thoại di động Iphone 11 Pro Max 64GB; có số máy: MWGY2LL/A; Imei: 353 906 100 256 263 bị chiếm đoạt có giá trị là 8.200.000 đồng.

-01 (một) chiếc xe gắn máy Honda Vario biển số: 59X3 - 371.68.

Ngoài ra, quá trình điều tra xác định Nguyễn Xuân Đ còn cùng Nguyễn Hồng Ch thực hiện 01 vụ án khác trên địa bàn quận G9 cụ thể như sau: Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 02/8/2022, Nguyễn Hồng Ch đang ở nhà tại địa chỉ 107/29 đường C2, Phường C3, quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Xuân Đ gọi điện thoại rủ Ch qua nhà Đ chơi. Ch bắt xe ôm công nghệ qua nhà Đ. Tại đây, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Đ rủ Ch cùng đi cướp giật tài sản thì Ch đồng ý. Xuất phát đi, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 53S2 - 1735 chở Ch ngồi phía sau đi qua các con hẻm ở các tuyến đường C2, C5, quận G9 tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Khi đi ngang hẻm 30 đường C5, Phường C3, quận G9, Đ nhìn thấy anh Cao Hoàng Nh đang đứng đầu hẻm bấm điện thoại nên Đ kêu Ch chuẩn bị giật điện thoại của anh Nh. Sau đó, Đ quay xe đi vào hẻm 30 đường C5 áp sát vị trí anh Nh đang đứng, Ch ngồi sau xe chồm người lên dùng tay trái giật mạnh chiếc điện thoại di động hiệu Iphone của anh Nh. Sau khi giật được điện thoại, Đ điều khiển xe chở Ch tăng ga tẩu thoát vào bên trong hẻm 30 đường C5 được một đoạn thì cả hai té xe. Đ chạy bộ tẩu thoát được, còn Ch bị người dân phối hợp với Công an Phường C3, quận G9 bắt, thu giữ tang vật (là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu xám mà Ch vừa chiếm đoạt được) đưa về trụ sở Công an Phường C3, quận G9 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xám, số imei: 356718117810447. Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 215/KL-HĐĐGTS, ngày 30/09/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận G9 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xám có giá trị là 17.866.667 đồng (Mười bảy triệu tám trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động OPPO F9 màu tím, số EMEI 1: 866376043907499, số EMEI 2: 866376043907481.

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu HONDA loại Dream II màu nâu, biển số 53S2 - 1735, số khung: C100M5004716, số máy: C100ME5004716.

Sau khi bỏ trốn Nguyễn Xuân Đ tiếp tục phạm tội “Cướp giật tài sản” tại Thành phố B5 – B6, tỉnh B7 và bị bắt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G9, Nguyễn Hồng Ch, Nguyễn Xuân Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Riêng Võ Hoàng T2 không thừa nhận hành vi cùng Nguyễn Xuân Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Tại Kết luận giám định số: 4991/KLGD của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ y tế kết luận:

Về y học: Trước, trong và sau ngày 08/02/2022 cho đến hiện tại, đối tượng Võ Hoàng T2 bị chậm phát triển tâm thần khác (F78-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau ngày 08/02/2022 cho đến hiện tại, đối tượng Võ Hoàng T2 hạn chế khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Về trách nhiệm dân sự: Em Huỳnh Thảo H3 và anh Cao Hoàng Nh đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 306/CT-VKS-GV ngày 17/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G9, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Đ về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, g, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Ch về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Nguyễn Xuân Đ thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản là tình tiết phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cho bị cáo Nguyễn Xuân Đ theo quy định tại các Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Đề nghị tổng hợp với hình phạt 04 năm tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân thành phố B5 - B6, tỉnh Ninh Thuận.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Ch từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Đề nghị miễn phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu HONDA loại Dream II màu nâu, biển số 53S2 - 1735, số khung: C100M5004716, số máy: C100ME5004716. Là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không có nguồn gốc rõ ràng nên đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Xuân Đ trình bày ý kiến: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xem xét nhân thân bị cáo xuất thân trong gia đình lao động nghèo, giáo dục hạn chế, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi tâm sinh lý chưa phát triển toàn diện, nhận thức chưa đầy đủ, bị cáo ăn năn hối cải nên đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 xin được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G9, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G9, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, thẩm vấn tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Hồng Ch, Nguyễn Xuân Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện các bị cáo đã thực hiện hành vi: Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 08/02/2022, tại trước nhà số 249 đường Q5, phường 6, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh, Võ Hoàng T2 điều khiển xe máy Honda Vario màu xám đen, biển số: 59X3 - 371.68 chở Nguyễn Xuân Đ ngồi phía sau, Đ dùng tay giạt điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax trị giá 8.200.000 đồng của em Huỳnh Thảo H3 (13 tuổi 11 tháng) đang ngồi phía sau xe gắn máy biển số 66V1 – 278.98 rồi tăng ga tẩu thoát. Ngoài ra vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 02/08/2022, tại trước hẻm số 30 đường C5, Phường C3, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh, Nguyễn Xuân Đ và Nguyễn Hồng Ch đã sử dụng xe mô tô Dream II màu nâu, biển số 53S2 - 1735 làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật một điện thoại Iphone 12 Promax màu xám của anh Cao Hoàng Nh trị giá 17.866.667 đồng thì bị bắt quả tang. Đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, g, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Hồng Ch phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận G9, Tp. Hồ Chí Minh đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện cướp giật tài sản có thể gây nguy hiểm cho người bị hại và những người tham gia giao thông khác trong lúc tẩu thoát. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Xuân Đ thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản nên áp dụng tình tiết phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử có xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[6]. Bị cáo Nguyễn Xuân Đ khi thực hiện hành vi phạm tội dưới 18 tuổi phạm tội nên áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy tính hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Bị cáo Nguyễn Xuân Đ đang phải chấp hành hình phạt 04 năm tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân thành phố B5 - B6, tỉnh B7 nên tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[9]. Đối với Võ Hoàng T2 là người câm điếc bẩm sinh, theo Kết luận giám định số: 4991/KLGD của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ y tế kết luận: bị chậm phát triển tâm thần hạn chế khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi, T2 không thừa nhận cùng bàn bạc và tham gia thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” cùng bị cáo Nguyễn Xuân Đ nên không đủ cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Võ Hoàng T2.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với Em Huỳnh Thảo H3 và anh Cao Hoàng Nh, tại phiên tòa em H3 và anh Nh vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện em H3 và anh Nh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, không có ý kiến gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[11]. Về xử lý vật chứng:

[11.1]. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax (là tài sản bị cướp giật). Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho bị hại em Huỳnh Thảo H3 là đúng theo quy định của pháp luật.

[11.2]. Đối với 01 01 (một) chiếc xe gắn máy Honda Vario biển số: 59X3 - 371.68. Qua xác minh ông Nguyễn Văn G7 là chủ sở hữu chiếc xe gắn máy trên. Ngày 08/02/2023, Võ Hoàng T2 là cháu của ông G7 đã lấy xe để sử dụng, ông G7 không biết việc T2 lấy xe để chở Nguyễn Xuân Đ đi cướp giật tài sản. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn G7 là đúng theo quy định của pháp luật.

[11.3]. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xám, số imei: 356718117810447. Xét thấy, là tài sản bị cướp giật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G9 đã trả cho bị hại anh Cao Hoàng Nh là đúng theo quy định của pháp luật.

[11.4]. Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động OPPO F9 màu tím, số EMEI 1: 866376043907499, số EMEI 2: 866376043907481. Xét thấy, là tài sản cá nhân của Nguyễn Hồng Ch, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G9 đã trả cho bị cáo Ch là đúng theo quy định của pháp luật.

[11.5]. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu HONDA loại Dream II màu nâu, biển số 53S2 - 1735, số khung: C100M5004716, số máy: C100ME5004716.

Kết quả tra cứu xe trên do ông Phạm Đức L2, sinh năm: 1968, Thường trú: E2, Phường 26, quận B3, Tp. Hồ Chí Minh đứng tên. Hiện ông L2 đã đi định cư ở nước ngoài không còn sinh sống tại địa chỉ nêu trên. Ông Nguyễn Xuân Hoàng (là cha ruột của bị can Nguyễn Xuân Đ) mua của ông L2 vào khoảng năm 2000 (có làm giấy tờ mua bán tay, chưa làm thủ tục sang tên) để sử dụng. Ngày 02/08/2022, bị can Đ sử dụng xe làm phương tiện đi cướp giật, ông Hoàng không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo để tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng đến nay không có ai đến nhận. Xét thấy, là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không có nguồn gốc rõ ràng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[12]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Hồng Ch phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ điểm d, g, khoản 2, Điều 171; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 91; Điều 101; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 04 năm tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 05/2023/HSST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố B5 - B6, tỉnh Ninh Thuận. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/8/2022.

- Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 171; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Ch 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2022.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe máy hiệu HONDA loại Dream II màu nâu, biển số 53S2 - 1735, số khung: C100M5004716, số máy: C100ME5004716.

(Theo Phiếu nhập kho số 38 ngày 02/3/2023 của Công an quận G9, Tp. Hồ Chí Minh).

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G9;
- Công an quận G9;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G9;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đức

